

Bản số: 32/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2022

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Đồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thành. Bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Đỗ Thị Lan - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: bà Trịnh Thị Khánh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05/5/2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/7/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà Lê Thị Tr, sinh năm 1986 - *có mặt*.

2. *Bị đơn:* ông Trần Quang Ch, sinh năm 1983 – *xin vắng mặt*.

Cùng địa chỉ: thôn A, xã S, huyện D, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Trtrình bày:

Bà và ông Trần Quang Ch tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện từ năm 2007 nhưng đến năm 2011 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải theo giấy Chứng nhận kết hôn số: 141/2011 ngày 23/6/2011.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống tại gia đình nhà ông Ch ở thị trấn Khánh Hải một thời gian, do không hợp nên vợ chồng ra ngoài thuê nhà ở được 02 năm sau đó chuyển về sinh sống tại gia đình nhà bà ở thôn Mỹ Tường 2, xã Nhơn Hải cho đến năm 2016 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống bà làm đơn xin ly hôn nhưng sau đó rút đơn. Sau khi rút đơn vợ chồng trở về chung sống vẫn không hạnh phúc, từ tháng 4 năm 2022 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Quang Ch.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng sinh được 03 cháu: Trần Lê Bảo T, sinh ngày 27/8/2007, Trần Lê Bảo C sinh ngày 16/6/2012 và Trần Lê

Quang K, sinh ngày 22/6/2016. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn bà xin nuôi cả 03 cháu, không yêu cầu ông Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn Trần Quang Ch, nhưng quá trình Tòa án thụ lý vụ án bị đơn ông Trần Quang Ch trình bày:

Ông và bà Lê Thị Tr tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải và ông thừa nhận nguyên nhân vợ chồng dẫn đến mâu thuẫn như lời trình bày của bà Tr là đúng, nhưng ông không đồng ý ly hôn, vì ông vẫn còn thương vợ con.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng sinh được 03 cháu: Trần Lê Bảo Tr, sinh ngày 27/8/2007, Trần Lê Bảo Ch sinh ngày 16/6/2012 và Trần Lê Quang Kh, sinh ngày 22/6/2016. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn ông đồng ý giao 03 con chung cho bà Tr chăm sóc nuôi dưỡng và ông không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Tr không yêu cầu.

Tài sản và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tại phiên tòa, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

Quan điểm giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Tr và ông Trần Quang Ch tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải đây là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị Trang.

- Về con chung: quá trình sống chung vợ chồng sinh được 03 cháu: Trần Lê Bảo Tr, sinh ngày 27/8/2007, Trần Lê Bảo Ch sinh ngày 16/6/2012 và Trần Lê Quang Kh, sinh ngày 22/6/2016. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn bà Tr xin trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 03 cháu và không yêu cầu ông Ch phải cấp dưỡng và ông Ch cũng đồng ý giao 03 con chung cho bà Tr chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ các Điều: khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lê Thị Tr với bị đơn ông Trần Quang Ch.

Về con chung: Công nhận thỏa thuận của các đương sự giao ba cháu Trần Lê Bảo Tr, Trần Lê Bảo Ch và Trần Lê Quang Kh cho bà Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Tr không yêu cầu.

Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: bà Lê Thị Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: bà Lê Thị Tr có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận giải quyết việc hôn nhân của bà với ông Trần Quang Ch theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Xử lý về việc vắng mặt của bị đơn: ông Trần Quang Ch xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Tr và ông Trần Quang Ch tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải đây là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà Tr làm đơn xin ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên bà Tr có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Quang Ch. Vì vậy, theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình việc bà Tr đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với ông Ch có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng sinh được 03 cháu: Trần Lê Bảo Tr, sinh ngày 27/8/2007, Trần Lê Bảo Ch sinh ngày 16/6/2012 và Trần Lê Quang Kh, sinh ngày 22/6/2016. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn bà Tr xin trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 03 cháu, không yêu cầu ông Ch phải cấp dưỡng và ông Ch cũng đồng ý giao cả 03 cháu cho bà Tr chăm sóc nuôi dưỡng nên công nhận sự thỏa thuận này.

Hiện nay cháu Trần Lê Bảo Tr và Trần Lê Bảo Ch có nguyện vọng xin được ở với mẹ, vì vậy giao cho bà Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 03 cháu và ông Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Tr không yêu cầu.

[4] Về tài sản: không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Lê Thị Tr phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* bà Lê Thị Tr được ly hôn ông Trần Quang Ch.

2. *Về con chung:* Công nhận thỏa thuận của các đương sự giao ba cháu Trần Lê Bảo Tr , sinh ngày 27/8/2007, Trần Lê Bảo Ch sinh ngày 16/6/2012 và Trần Lê Quang Kh , sinh ngày 22/6/2016 cho bà Lê Thị Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Trần Quang Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Tr không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản:* không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. *Về án phí:* bà Lê Thị Tr phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà bà Tr đã nộp theo biên lai số 0006834 ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Bà Lê Thị Tr đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn Lê Thị Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/8/2022. Riêng bị đơn Trần Quang Ch vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND TT Khánh Hải.
- VKS Ninh Hải.
- THADS Ninh Hải.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Đồng